CÔNG TY TNHH Y TẾ THÀNH BẮC
BỆNH VIỆN ĐK NGÃ TƯ HỒ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /CB-NTH

Thuận Thành, ngày 02 tháng 10 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Bộ Y tế

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa Ngã Tư Hồ

Số giấy phép hoạt động: 241/BYT-GPHĐ, do Bộ Y tế cấp ngày:09/01/2019

Địa chỉ: Số 5 khu phố Bến Hồ, phường Hồ, TX Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCKI. Nguyễn Thị Huế.

Điện thoại liên hệ: 0222.3865.721

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hứng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sỹ Y khoa
- Bác sỹ Y học cổ truyền;
- Bác sỹ Răng hàm mặt;
- Bác sỹ chuyên khoa (Nội, Ngoại , Tai mũi họng, Mắt, Nhi, Chẩn đoán hình ảnh)
- Y sỹ đa khoa;
- Y sỹ Y học cổ truyền;
- Điều dưỡng(Cao đẳng, Cử nhân);
- Kỹ thuật Xét nghiệm Y học(Cao đẳng, Cử nhân);

- Kỹ thuật Hình ảnh Y học(Cao đẳng, Cử nhân);
- Kỹ thuật phục hồi chức năng(Cao đẳng, Cử nhân);

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (*Phụ lục 1*)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: (*Có Hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành với Trung tâm Y tế thị xã Thuận Thành*)

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: *(Phụ lục 3).*

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: (*Phụ lục 2*)

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề (Có nội dung thực hành đi kèm).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Huế

PHỤ LỤC 1. DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo	Số giấy phép hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn của
I.Hướng dẫn thực hành Y khoa						
1	Bùi Thị Lợi	BSĐK, CKI	000157/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/05/2012	Khám chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
II.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Nội						
1	Nguyễn Thế Thống	BSĐK, BS CKI Nội khoa	001358/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 06/11/2013	KCB chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
2	Nguyễn Hữu Tấn	BSĐK, BS CKI Nội khoa	060247/CCHN-BQP, Bộ QP cấp ngày 19/02/2016	KCB chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
3	Lê Thị Thắm	Bác sỹ YHCT	005207/BN-CCHN, Sở Y tế cấp ngày 17/01/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, Bổ sung KCB CK Nội(QĐ số 159/QĐ-SYT ngày 23/03/2021)	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Nội

III.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Tai mũi Họng						
4	Nguyễn Thị Huế	BS CKI Tai Mũi Họng	0002068/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 02/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Người chịu trách nhiệm CMKT, Bác sĩ KCB chuyên khoa Tai mũi họng
IV.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Nhi						
1	Hồ Xuân	BSĐK, Thạc sỹ	0002101/BN-CCHN Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 03/01/2014	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Nội Nhi
2	Phùng Thị Thủy	BSĐK,BS CKI Nhi	000533/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 21/12/2012	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Trưởng khoa Khám bệnh, Cấp cứu ban đầu; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Nội Nhi
3	Nguyễn Văn Quang	BSĐK	005497/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/09/2020	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi

4	Ưng Thị Thu Hằng	BSĐK. CKI Nhi	004970/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 10/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Nội
V.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Răng Hàm Mặt						
1	Phan Thanh Tình	BSĐK, Thạc sỹ RHM	000545/TNG-CCHN, Sở Y tế Thái Nguyên cấp ngày 24/12/2012	Thực hiện, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK RHM
VI.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh						
1	Chu Văn Đặng	BSĐK, Thạc sỹ CĐHA	005852/BYT-CCHN, Bộ Y tế cấp ngày 23/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ CĐHA
2	Nguyễn Văn Phú	Bác sỹ YHCT	005202/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 08/01/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, Bổ sung KCB bằng CĐHA(QĐ số 158/QĐ-SYT ngày 23/03/2021)	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK CĐHA
VII.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Y học cổ truyền						

1	Phùng Thị Ninh	Bác sỹ YHCT	004450/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 31/01/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phó Khoa phụ trách khoa YHCT-PHCN
2	Vũ Thị Thỏa	Bác sỹ YHCT	005292/BN-CCHN, Sở Y tế cấp ngày 13/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK YHCT
3	Nguyễn Thành Thanh	BS Y học cổ truyền	004153/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 13/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT
4	Vũ Thị Hằng	Bác sỹ YHCT	005272/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/01/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK YHCT
5	Nguyễn Thị Quyên	Bác sỹ YHCT	005203/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 08/01/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK YHCT
6	Nguyễn Tất Hùng	BS Y học cổ truyền	005271/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 01/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK YHCT
VIII.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Ngoại						

1	Nguyễn Thế Tuyên	BSĐK, CKI Ngoại	010138/HNO-CCHN, Sở Y tế Hà Nội cấp ngày 06/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại;	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại
2	Phạm Văn Phan	BSĐK, CKI Ngoại	000530/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 08/10/2013	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại
IX.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Da liễu						
21	Trần Văn Tạo	BSĐK, CKI Da Liễu	001150/BN-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Da liễu
Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Kỹ thuật Xét nghiệm Y học						
1	Trần Thị Tuyển	Cử nhân Xét nghiệm	0002712/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 02/10/2014	Xét nghiệm huyết học, sinh hóa, Vi sinh	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên Xét nghiệm
X.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Y sỹ Y học cổ truyền						
1	Trần Đình Chín	Y sỹ YHCT	000150/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/05/2012	Y sỹ YHCT	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ YHCT
XI.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Y sỹ đa khoa						

1	Trần Quang Thường	Y sỹ đa khoa	005242/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 24/02/2020	Theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y sỹ.	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ đa khoa
2	Ngô Thúy Hằng	Y sỹ đa khoa	004932/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày	Theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Y sỹ.	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Y sỹ đa khoa
XII.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng						
1	Hoàng Thị Thanh Thủy	Cử nhân Phục hồi chức năng	004802/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 04/10/2018	Cử nhân Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Cử nhân PHCN
2	Nguyễn Thị Thùy Linh	Cao đẳng PHCN	005195/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 31/12/2019	Kỹ thuật viên PHCN	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên PHCN
XIII.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Điều dưỡng						

1	Ngọc Thị Trang	Cao đẳng Điều dưỡng	4269/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 06/07/2017	Theo quy đinh tại Thông Tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế về điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng
2	Nguyễn Trác Tú	Cao đẳng Điều dưỡng	004919/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 11/01/2019	Theo quy đinh tại Thông Tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế về điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng
3	Vũ Thị Thanh Lam	Cao đẳng Điều dưỡng	004917/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 11/01/2019	Theo quy đinh tại Thông Tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế về điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng
4	Hoàng Thị Châm	Cao đẳng Điều dưỡng	4246/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 06/07/2017	Theo quy đinh tại Thông Tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế về điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng
5	Nguyễn Thị Thúy	Cử nhân Điều dưỡng	004916/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 11/01/2019	Theo quy đinh tại Thông Tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế về điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng

6	Dương Thị Thảo	Cao đẳng Điều dưỡng	005651/BN-CCHN,Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 29/01/2021	Theo quy đinh tại Thông Tư số 26/2015/TTLT BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế về điều dưỡng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng
XIV.Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Kỹ thuật Hình ảnh Y học						
1	Khúc Đình Kiên	Cử nhân đại học	000550/BN-CCHN, Sở Y tế Bắc Ninh cấp ngày 21/12/2012	Khám chữa bệnh bằng CĐHA	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên CĐHA

PHỤ LỤC 2. CHI PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

STT	Đối tượng	Thời gian thực hành	Giá thu
1	Bác sỹ	12 tháng	**15.000.000 đ**
2	Y sỹ	9 tháng	**13.500.000 đ**
3	Điều dưỡng	6 tháng	**9.000.000 đ**
4	Kỹ thuật y	6 tháng	**9.000.000 đ**

PHỤ LỤC 03: BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI THỰC HÀNH CÓ THỂ TIẾP NHẬN

STT	Đối tượng thực hành	Số lượng có thể tiếp nhận
1	Bác sỹ Y khoa	5
2	Bác sỹ chuyên khoa Nội	15
3	Bác sỹ chuyên khoa Ngoại	10
4	Bác sỹ chuyên khoa Nhi	20
5	Bác sỹ chuyên khoa Y học cổ truyền	30
6	Bác sỹ chuyên khoa Răng Hàm Mặt	5
7	Bác sỹ chuyên khoa Tai Mũi Họng	5
8	Bác sỹ chuyên khoa Da liễu	5
9	Bác sỹ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	10
10	Y sỹ đa khoa	10
11	Y sỹ Y học cổ truyền	5
12	Điều dưỡng	30
13	Kỹ thuật hình ảnh Y học	5
14	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	5
15	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	10
TỔNG		**170**

CÔNG TY TNHH Y TẾ THÀNH BẮC
BỆNH VIỆN ĐK NGÃ TƯ HỒ

Số: 02/KH-NTH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận Thành , ngày 01 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật y

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Thông tư 21/2020/TT-BYT ngày 31/11/2020 của Bộ Y tế về hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sỹ y khoa;

Bệnh viện đa khoa Ngã Tư Hồ xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với các chức danh Bác sĩ, Y sỹ, Điều dưỡng, Kỹ thuật y, cụ thể như sau:

I. Mục đích:

- Hướng dẫn về các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, kiến thức chuyên môn cho các đối tượng thực hành;
- Trang bị kiến thức đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp, ứng xử giữa cán bộ y tế với đồng nghiệp, cán bộ y tế với người bệnh và người nhà người bệnh;
- Hướng dẫn cách thức tổ chức, quy trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

II. Đối tượng áp dụng

1. Bác sĩ y khoa
2. Bác sĩ chuyên khoa (Nội, Ngoại, Nhi, Y học cổ truyền, Răng Hàm Mặt, Tai Mũi Họng, Da liễu, Chẩn đoán hình ảnh)
3. Y sỹ đa khoa
4. Y sỹ y học cổ truyền
5. Điều dưỡng
6. Kỹ thuật y (xét nghiệm Y học, hình ảnh Y học, phục hồi chức năng)

III. Thời gian và nội dung thực hành

1. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sỹ là 12 tháng, trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 09 tháng *(chi tiết theo phụ lục đính kèm)*;

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng.

2. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh y sỹ là 09 tháng, trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 06 tháng *(chi tiết theo phụ lục đính kèm)*;

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng.

3. Thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y là 06 tháng, trong đó:

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng *(chi tiết theo phụ lục đính kèm)*;

- Thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng.

IV. Nguyên tắc thực hành

- Nội dung thực hành của người thực hành phải phù hợp với chương trình đào tạo, chuẩn năng lực nghề nghiệp và phạm vi hoạt động chuyên môn hành nghề của người thực hành;

- Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành;

- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành. Người thực hành phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ nội dung thực hành và bảo đảm đủ thời gian thực hành theo quy định. Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe hoặc trường hợp bất khả kháng, người thực hành được tạm dừng thực hành trong thời gian tối đa 12 tháng và được bảo lưu các kết quả thực hành trước đó;

- Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa 05 người thực hành trong cùng một thời điểm;

- Người hướng dẫn thực hành có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành; có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành; có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên.

V. Giá thu phí hướng dẫn thực hành

STT	Đối tượng	Giá thu
1	Bác sỹ (Y khoa, chuyên khoa: Mắt, TMH…..)	15.000.000 đ
2	Y sỹ (Y sỹ đa khoa, y sỹ y học cổ truyền)	13.500.000 đ
3	Điều dưỡng	9.000.000 đ
4	Kỹ thuật y (xét nghiệm y học, hình ảnh y học, phục hồi chức năng)	9.000.000 đ

Đối với người thực hành là nhân viên Bệnh viện đa khoa Ngã Tư Hồ: Không thu phí thực hành.

VI. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng TCHC:

- Trực tiếp tiếp nhận, tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện theo kế hoạch và giám sát hoạt động thực hành đối với người thực hành không phải là nhân viên bệnh viện.

- Phối hợp với cơ sở thực hành mà Bệnh viện liên kết để đảm bảo cho người thực hành đầy đủ nội dung theo đúng quy định.

- Phối hợp với phòng KHTH xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành.

2. Phòng KHTH:

- Trực tiếp tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện và giám sát hoạt động thực hành đối với người thực hành là nhân viên bệnh viện.

- Phối hợp với TCHC xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành.

3. Các khoa, phòng:

- Xây dựng nội dung và thời gian thực hành cụ thể đối với các chức danh.

- Phối hợp với các khoa, phòng liên quan quản lý, giám sát người thực hành tại khoa.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hành và người hướng dẫn thực hành hoàn thành tốt quá trình thực hành.

Trên đây là Kế hoạch Hướng dẫn thực hành để cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sĩ, y sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật y của Bệnh viện đa khoa Ngã Tư Hồ, Giám đốc bệnh viện yêu cầu Trưởng các khoa, phòng nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng, TT (t/h);
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 2300934194-002 CTTNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGÃ TƯ HỒ TX. THUẬN THÀNH - T. BẮC NINH

Nguyễn Thị Huế

THỜI GIAN VÀ NỘI DUNG THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH

TT	*Chức danh chuyên môn (CDCM)/ Phạm vi hành nghề (PVHN)*		*Yêu cầu về văn bằng chuyên môn*	*Tổng TGTH*	*TGTH chuyên môn KBCB tương ứng với PVHN (Hệ chuyên môn, địa điểm)*		*TGTH chuyên môn KBCB về hồi sức cấp cứu*
	1		*2*	*3 =4+5*	*4*		*5*
1	Bác sĩ	Y khoa	Bác sĩ y khoa	12 tháng	09 tháng	-Thực hành chuyên môn khám bệnh,chữa bệnh về Nội khoa tại khoa Nội Nhi: 03 tháng - Thực hành chuyên môn khám bệnh,chữa bệnh về Ngoại khoa tại khoa Ngoại sản-GMHS: 03 tháng - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Sản khoa(Tại khoa Sản TTYT Thị xã Thuận Thành): 01 tháng - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về RHM- Mắt- Tai Mũi Họng tại Liên chuyên khoa: 01 tháng - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về YHCT-PHCN tại khoa YHCT-PHCN: 01 tháng	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành

TT	*Chức danh chuyên môn (CDCM)/ Phạm vi hành nghề (PVHN)*		*Yêu cầu về văn bằng chuyên môn*	*Tổng TGTH*	*TGTH chuyên môn KBCB tương ứng với PVHN (Hệ chuyên môn, địa điểm)*		*TGTH chuyên môn KBCB về hồi sức cấp cứu*
		Y học cổ truyền	Bác sỹ Y học cổ truyền	12 tháng	09 tháng	Chuyên khoa Y học cổ truyền: 09 tháng tại khoa Y học cổ truyền-PHCN	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
		Răng hàm mặt	Bác sỹ Răng Hàm Mặt	12 tháng	09 tháng	Chuyên khoa Răng hàm mặt: 09 tháng tại khoa Liên chuyên khoa	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
		Tai mũi họng	Bác sỹ Tai mũi họng	12 tháng	09 tháng	Chuyên khoa Tai mũi họng: 09 tháng tại khoa Liên chuyên khoa	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
		Mắt	Bác sỹ Mắt	12 tháng	09 tháng	Chuyên khoa Mắt: 09 tháng tại khoa Liên chuyên khoa	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
		Chuyên khoa Nội	- Bác sỹ Y khoa/ đa khoa - Bác sỹ có chứng chỉ chuyên khoa Nội tối thiểu 18 tháng.	12 tháng	09 tháng	Chuyên khoa Nội: 09 tháng tại khoa Nội Nhi	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành

TT	Chức danh chuyên môn (CDCM)/ Phạm vi hành nghề (PVHN)		Yêu cầu về văn bằng chuyên môn	Tổng TGTH	TGTH chuyên môn KBCB tương ứng với PVHN (Hệ chuyên môn, địa điểm)		TGTH chuyên môn KBCB về hồi sức cấp cứu
		Chuyên khoa Nhi	- Bác sỹ Y khoa/ đa khoa - Bác sỹ có chứng chỉ chuyên khoa Nhi tối thiểu 18 tháng.	12 tháng	09 tháng	Chuyên khoa Nhi: 09 tháng tại khoa Nội Nhi	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
		Chuyên khoa Ngoại	- Bác sỹ Y khoa/ đa khoa - Bác sỹ có chứng chỉ chuyên khoa Ngoại tối thiểu 18 tháng.	12 tháng	09 tháng	Chuyên khoa Ngoại: 09 tháng tại khoa Ngoại sản- GMHS	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
		Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	-Bác sỹ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh -Bác sỹ có chứng chỉ chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh tối thiểu 18 tháng.	12 tháng	09 tháng	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh: 09 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh- TDCN	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
2	Y sỹ	Đa khoa	Trung cấp/ CĐ Y sỹ đa khoa;	09 tháng	06 tháng	Người thực hành chọn học thực hành tại khoa Nội Nhi hoặc khoa Ngoại sản -GMHS	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành

TT	*Chức danh chuyên môn (CDCM)/ Phạm vi hành nghề (PVHN)*		*Yêu cầu về văn bằng chuyên môn*	*Tổng TGTH*	*TGTH chuyên môn KBCB tương ứng với PVHN (Hệ chuyên môn, địa điểm)*		*TGTH chuyên môn KBCB về hồi sức cấp cứu*
3		Y học cổ truyền	Y sỹ YHCT/ Cao đẳng y sỹ YHCT	09 tháng	06 tháng	Khoa y học cổ truyền- PHCN: 6 tháng	03 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
4	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng CĐ/ĐH	06 tháng	05 tháng	Người thực hành chọn học thực hành một trong các khoa Nội Nhi hoặc khoa Ngoại sản -GMHS	01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
5	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	KTXNYH CĐ/ĐH hoặc tương đương	06 tháng	05 tháng	Khoa Xét nghiệm	01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành
		Hình ảnh y học	KTHAYH CĐ/ĐH hoặc tương đương	06 tháng	05 tháng	Khoa chẩn đoán hình ảnh-TDCN: 05 tháng	01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành

TT	Chức danh chuyên môn (CDCM)/ Phạm vi hành nghề (PVHN)		Yêu cầu về văn bằng chuyên môn	Tổng TGTH	TGTH chuyên môn KBCB tương ứng với PVHN (Hệ chuyên môn, địa điểm)		TGTH chuyên môn KBCB về hồi sức cấp cứu
		Phục hồi chức năng	Cao đẳng kỹ thuật PHCN, trung cấp vật lý trị liệu, kỹ thuật vật lý trị liệu và PHCN, cử nhân kỹ thuật PHCN, cử nhân vật lý trị liệu, cử nhân hoạt động trị liệu, cử nhân ngôn ngữ trị liệu	06 tháng	05 tháng	Khoa Y học cổ truyền- PHCN: 05 tháng	01 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu của TTYT Thị xã Thuận Thành

Ghi chú: *Người thực hành được phổ biến hoặc tham dự các lớp tập huấn về các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa Ngã Tư Hồ.*

UBND THỊ XÃ THUẬN THÀNH
TRUNG TÂM Y TẾ
Số: ..67..../HĐTH-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận Thành, ngày 24 tháng 9 năm 2024

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC
VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Hôm nay, ngày 24...tháng..9. năm 2024 tại Trung tâm Y tế Thị xã Thuận Thành, chúng tôi gồm:

BÊN A: TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ THUẬN THÀNH

Địa chỉ: Phường Gia Đông, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0222.3774.209

Đại diện là Ông: **Nguyễn Hữu Tiến**

Chức vụ: **Giám Đốc**

Bên B: CÔNG TY TNHH Y TẾ THÀNH BẮC – BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGÃ TƯ HỒ

Địa chỉ: Số 5 khu Phố Bến Hồ, Phường Hồ, thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0223.865.721

Đại diện: **Ông Khúc Đình Kiên**

Chức vụ: **Giám đốc**

Thỏa thuận ký kết hợp đồng đào tạo thực hành với những nội dung cơ bản sau đây:

Điều 1. Nội dung Hợp đồng đào tạo thực hành

1. Đối tượng thực hành: Bác sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên… của Bệnh viện đa khoa Ngã Tư Hồ.

2. Số lượng người thực hành: Có danh sách kèm theo từng đợt

3. Người hướng dẫn thực hành:

Số lượng: Theo từng khóa thực hành

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng, Đại học, Sau Đại học

4. Nội dung chuyên môn thực hành:

Thực hành tại các khoa lâm sàng và cận lâm sàng theo từng đối tượng thực hành.

5. Thời gian thực hành: Thực hiện theo hợp đồng chi tiết

6. Địa điểm thực hành: Tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng của Trung tâm Y tế Thị xã Thuận Thành

7. Chi phí thực hành:Thực hiện theo hợp đồng chi tiết

8. Thời hạn của Hợp đồng đào tạo thực hành: 5 năm, từ tháng 10 năm 2024 đến hết tháng 10 năm 2029.

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán chi phí thực hành (nếu có)

1. Phương thức thanh toán: Theo hợp đồng chi tiết

2. Thời hạn thanh toán: Theo từng hợp đồng cụ thể.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Bên A có quyền:

a) Bố trí, phân công người hướng dẫn thực hành để hướng dẫn người thực hành, thực hành theo đúng các điều khoản ghi trong Hợp đồng.

b) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu Bên B vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

c) Thu chi phí thực hành theo thỏa thuận với Bên B.

2. Bên A có nghĩa vụ:

a) Bảo đảm các điều kiện thuận lợi để người thực hành được thực hành theo đúng các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

b) Bảo đảm giảng dạy đúng nội dung chuyên môn thực hành, tiến độ thực hành đã được thống nhất trong kế hoạch đào tạo thực hành.

c) Bố trí người thực hành của cơ sở bên B tham gia các hoạt động chuyên môn với thời gian phù hợp.

d) Bảo đảm quyền lợi của người thực hành theo quy định của pháp luật (nếu có).

đ) Xác nhận kết quả thực hành của người thực hành theo quy định.

e) Chịu trách nhiệm về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Bên B có quyền:

a) Được đưa người thực hành của cơ sở mình đến cơ sở thực hành để hướng dẫn thực hành hoặc tham gia các hoạt động chuyên môn với thời gian phù hợp theo thỏa thuận trong Hợp đồng.

b) Được cung cấp thông tin, kiểm tra về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở thực hành.

c) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu cơ sở thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng (nếu có).

2. Bên B có nghĩa vụ:

a) Cung cấp cho Bên A thông tin của người thực hành, kế hoạch đào tạo thực hành của từng đối tượng thực hành.

b) Chi trả chi phí thực hành đầy đủ theo thỏa thuận với Bên A.

c) Chịu trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với người thực hành của cơ sở mình tham gia thực hành và hoạt động chuyên môn tại cơ sở thực hành.

d) Chịu trách nhiệm và bồi thường thiệt hại khi người thực hành làm hư hỏng trang thiết bị, máy móc, công cụ, dụng cụ và sai sót chuyên môn.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ hết hiệu lực khi kết thúc thời gian thực hành và các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng.

2. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản nêu trên, bên nào vi phạm bên đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu xảy ra tranh chấp thì hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết, nếu không thống nhất thì đưa ra Tòa án để giải quyết.

3. Hợp đồng này làm thành bốn bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ hai bản./.

BÊN A	**BÊN B**
Nguyễn Hữu Tiến	**Khúc Đình Kiên**